

## **Phụ lục I:**

### **Các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu của huyện năm 2022**

1. Tốc độ gia tăng giá trị sản xuất (theo giá so sánh 2010) đạt 12,95%. Cơ cấu giá trị sản xuất: Nông nghiệp - Thủy sản 10,13%; Công nghiệp, xây dựng 65,14%; Dịch vụ 24,73%.
2. Tốc độ gia tăng giá trị sản xuất ngành Nông nghiệp - Thủy sản đạt 2,35%:
  - + Năng suất lúa đạt 123,5 tạ/ha.
  - + Sản lượng lương thực (cây có hạt) đạt 67.000 tấn.
  - + Giá trị thu được trên ha canh tác (theo giá hiện hành) đạt 105 triệu đồng trở lên.
  - + Sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng đạt 17.161 tấn.
3. Cấp được 2.000 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền đổi thửa. Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom đạt 97%.
4. Giá trị sản xuất CN-XD (theo giá so sánh 2010) đạt 10.024 tỷ đồng. Giá trị hàng hoá xuất khẩu đạt 40,2 triệu USD.
5. Thu ngân sách trên địa bàn vượt dự toán tỉnh giao.
6. Nâng cao tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia, trường Xanh- Sạch - Đẹp - An toàn. Phần đầu, tất cả các trường đã đạt chuẩn Quốc gia đến kỳ công nhận lại đều đạt; mỗi cấp học có từ 1 -2 trường đạt chuẩn mức độ 2.
7. Giảm tỷ suất sinh 0,15‰. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng (theo cân nặng) 11,4%.
8. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 95%.
9. Tạo việc làm mới cho 3.175 lao động. Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều) giảm 0,1%.
10. Văn hóa:
  - Tỷ lệ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa: 88%.
  - Tỷ lệ xóm (thôn), tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa: 98%.
  - Tỷ lệ cơ quan, đơn vị, đạt chuẩn văn hóa: 100%.
11. 90% số xã, thị trấn đạt chính quyền vững mạnh.
12. Quốc phòng, an ninh được củng cố, giữ vững; 100% số xã, thị trấn hoàn thành chỉ tiêu giao quân.